

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị N1, sinh năm 1994

Địa chỉ: SN 27, tiểu khu T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Viết C, sinh năm 1987

Địa chỉ: SN 27, tiểu khu T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều: 51, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N1 và anh Nguyễn Viết C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N1 và anh Nguyễn Viết C.

2.2. Về con chung: Chị Lê Thị N1 và anh Nguyễn Viết C có 2 con chung là Nguyễn Viết Chí K, sinh ngày 19/12/2019 và Nguyễn Viết Chí V, sinh ngày 06/6/2024. Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự như sau:

Giao cháu Nguyễn Viết Chí K cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Nguyễn Viết Chí V cho chị N1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh C và chị N1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị N1 và anh Nguyễn Viết C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị N1 và anh Nguyễn Viết C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lê Thị N1 phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu tiền số 0003106 ngày 13 tháng 8 năm 2024. Trả lại cho chị N1: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND. tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND. huyện Nông Cống;
- THADS. huyện Nông Cống;
- UBND. Thị trấn N, h. N;
- Lưu hồ sơ vụ án. **DL10**

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Lê Đăng Tuấn**